

Số: 01 /2022/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty.

Báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán;
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

*(Có báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 kèm theo tờ trình)*

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *[Chữ ký]*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trung Chiến**



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Năm 2021

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>		<b>281,042,800,361</b>	<b>242,041,832,838</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	4,529,209,991	1,194,545,232
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	6	222,331,837,375	189,399,113,496
IV. Hàng tồn kho	140	9	53,637,344,732	49,634,384,560
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	10	544,408,263	1,813,789,550
<b>B. Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>		<b>113,522,226,992</b>	<b>143,655,623,448</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220	11,12	113,354,005,239	140,335,598,895
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	8	110,920,686	3,284,815,442
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260	9	57,301,067	35,209,111
<b>Tổng cộng tài sản (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>394,565,027,353</b>	<b>385,697,456,286</b>
<b>A. Nợ phải trả (300=310+330)</b>	<b>300</b>		<b>284,028,643,923</b>	<b>279,132,469,496</b>
I. Nợ ngắn hạn	310	13	281,128,643,923	261,036,571,118
II. Nợ dài hạn	330	13	2,900,000,000	18,095,898,378
<b>B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)</b>	<b>400</b>		<b>110,536,383,430</b>	<b>106,564,986,790</b>
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	110,536,383,430	106,564,986,790
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		60,000,000,000	60,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6,822,153,091	6,822,153,091
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		28,692,249,838	28,692,249,838
4. Cổ phiếu quỹ	415			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		3,135,561,401	2,633,155,521
8. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1,678,000,000	1,678,000,000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		10,208,419,100	6,739,428,340
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433			
<b>Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>394,565,027,353</b>	<b>385,697,456,286</b>

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Trần Ngọc Hưng



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2021

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	523,353,809,694	490,536,372,885
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	282,390,909
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		523,353,809,694	490,253,981,976
4. Giá vốn hàng bán	11	20	480,529,953,719	434,652,263,669
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		42,823,855,975	55,601,718,307
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	166,292,505	17,376,235
7. Chi phí tài chính	22	22	12,543,634,377	14,607,735,128
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		12,543,192,777	14,561,784,472
8. Chi phí bán hàng	24	23	7,099,466,240	7,786,315,745
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23	10,713,229,216	25,012,320,436
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		12,633,818,647	8,212,723,233
11. Thu nhập khác	31	24	294,065,178	461,402,948
12. Chi phí khác	32	25	138,348,218	75,684,375
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		155,716,960	385,718,573
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		12,789,535,607	8,598,441,806
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	2,581,116,507	1,859,013,466
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60		10,208,419,100	6,739,428,340
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	đồng	1,701	784

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Giám đốc

Trần Ngọc Hưng



# CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

( Chi áp dụng đối với báo cáo năm )

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	28.77	37.25
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	71.23	62.75
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	71.99	72.37
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	28.01	27.63
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.02	0.00
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.39	1.38
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản	%	2.59	1.75
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	1.95	1.37
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	9.24	6.32

**Một số nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu chính:**

## 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021 là năm có sự đột biến của thị trường xuất khẩu xi măng, Công ty đã thúc đẩy quá trình bán hàng tìm kiếm mở rộng thị trường đặc biệt là thị trường vỏ bao Jumbo, sling làm cho sản lượng bán vỏ bao Jumbo Sling đạt 168,64% kế hoạch đã được thông qua Đại hội cổ đông năm 2021. Kết quả đạt được thể hiện qua các chỉ tiêu tài chính sau:

- Sản lượng TT các loại vỏ bao	106.37 %
- Sản lượng TT bao Jumbo, Sling	168.64 %
- Doanh thu:	117.16 %
- Lợi nhuận:	148.74 %

## 2 Lợi nhuận sau thuế:

Trong năm qua chỉ tiêu doanh thu đạt 117.16% so với kế hoạch là do ảnh hưởng của kết cấu thị trường tiêu thụ vỏ bao đồng thời công ty đã tăng cường công tác quản lý, giảm thiểu phế phẩm trong sản xuất, rà soát tiết kiệm tối đa các chi phí ... Vì vậy, lợi nhuận sau thuế đạt : 10.208 triệu đồng, tương ứng đạt 172.46% so với kế hoạch.

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn

Giám đốc

Trần Ngọc Hưng



Số: 02 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;  
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.789.535.607
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.581.116.507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	10.208.419.100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2021 bằng tiền (12%)	Đồng	7.200.000.000
6	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.108.419.100
7	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *hr*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến



## PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 v/v đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp  
Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2018 hướng dẫn một số nội dung của Nghị  
định 91/2015/NĐ-CP.

Phương pháp phân phối lợi nhuận năm 2021 cụ thể như sau:

*DVT: VNĐ*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7,398,612,692	12,789,535,607
2	Thuế TNDN phải nộp	1,479,722,538	2,581,116,507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	5,918,890,154	10,208,419,100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước		
5	Lợi nhuận được phân phối (3+4)	5,918,890,154	10,208,419,100
6	<b>Trả cổ tức năm 2021 tỷ lệ 12%</b>	<b>4,200,000,000</b>	<b>7,200,000,000</b>
7	<b>Dự kiến trích các quỹ năm 2021</b>	<b>1,718,890,154</b>	<b>3,008,419,100</b>
	+ Quỹ đầu tư phát triển	502,405,880	900,000,000
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,037,022,460	2,108,419,100
	Cộng cổ tức và các quỹ (6+7)		<b>10,208,419,100</b>

*Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022*

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Giám đốc

Trần Ngọc Hưng



Số: 03 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### V/v thông qua chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;  
Căn cứ báo cáo kết quả SXKD năm 2021 – Kế hoạch SXKD năm 2022 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã trình bày tại Đại hội;  
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
<b>I-</b>	<b>Chỉ tiêu về tài chính</b>		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	458,373
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,664
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,131
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,887
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8,0
<b>II-</b>	<b>Chỉ tiêu về sản lượng</b>		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Cái	1.200.000,0
<b>III-</b>	<b>Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương</b>		
1	Tổng số lao động	Người	530,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,314
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9.000.000
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.  
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty.



Hoàng Trung Chiến



Số: 04/22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### V/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

#### I- Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

#### II- Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2022, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt

2. Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty. *Th*

T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thanh Hằng



Số: 05 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2021  
và kế hoạch thù lao 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ Kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch thù lao năm 2022 như sau:

### 1. Mức thù lao năm 2021:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng (tính từ 01/10/2021)
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương tương đương Trưởng đơn vị trực thuộc công ty với mức lương là: 15.800.000 đồng/tháng (tính đến 30/09/2021)

### 2. Kế hoạch thù lao năm 2022:

Căn cứ vào kế hoạch năm 2022, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>5</b>	
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000
2	Thành viên HĐQT – Giám đốc	1	5.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	4.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>	
1	Trưởng BKS	1	4.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000
<b>III</b>	<b>Thư ký Công ty</b>	<b>1</b>	2.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *th*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



*Hoàng Trung Chiến*  
Hoàng Trung Chiến



Số: 06 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ:

*Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;*

*Đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát;*

Ngày 28/03/2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn đã nhận được Đơn từ nhiệm của bà Trần Thị Nền – Thành viên BKS

Theo đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Trần Thị Nền - Chức vụ: Thành viên BKS

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn, số lượng thành viên BKS là 03 thành viên. Như vậy số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty sẽ bị khuyết 01 thành viên.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn là 01 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến